|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BKHĐT | *Hà nội, ngày tháng năm 2020*  |

**DỰ THẢO 1**

**TỜ TRÌNH**

#### Về việc ban hành Nghị định của Chính phủ quy định việc công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước; xây dựng, cập nhật, quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp nhà nước

Kính trình: Chính phủ

Tại Quyết định số 1109/QĐ-TTg ngày 24/7/2020 về việc danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội Khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, soạn thảo Nghị định về công bố thông tin của DNNN.

Tại Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15/6/2018 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hoá DNNN, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã được giao nhiệm vụ xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về DNNN.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã triển khai nghiên cứu, xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước; xây dựng, cập nhật, quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp nhà nước (thay thế Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ quy định về việc công bố thông tin của DNNN). Trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức liên quan, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định với các nội dung chính như sau:

**I. Căn cứ pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị định:**

- Khoản 2, Điều 8, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 (có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/2021) quy định: doanh nghiệp có nghĩa vụ công khai thông tin về thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, báo cáo và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật này.

- Điều 73, Điều 109, Điều 110, Khoản 4 Điều 176 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 quy định các nội dung DNNN phải thực hiện công bố thông tin định kỳ và thông tin bất thường, đồng thời quy định Chính phủ hướng dẫn chi tiết việc thực hiện công bố thông tin của DNNN.

- Theo Điều 17.10 Chương 17 về doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp độc quyền chỉ định tại Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái bình dương (CPTPP) về minh bạch hoá trong hoạt động của DNNN, các DNNN phải thực hiện công khai một số thông tin cơ bản của doanh nghiệp.

Đồng thời, tại Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15/6/2018 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hoá DNNN, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã được giao nhiệm vụ xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về DNNN.

- Tại Công văn số 3324/VPCP-ĐMDN ngày 27/4/2020 của Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hoà Bình đã chỉ đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, bổ sung Nghị định số 81/2015/NĐ-CP đồng thời với quá trình xây dựng Luật Doanh nghiệp sửa đổi.

Do đó, việc nghiên cứu dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định công bố thông tin của DNNN; xây dựng, cập nhật, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu về DNNN (để thay thế Nghị định số 81/2015/NĐ-CP) được thực hiện căn cứ vào các quy định và chỉ đạo nêu trên.

**II. Sự cần thiết ban hành Nghị định**

1. Ngày 18/9/2015, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 81/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc công bố thông tin của DNNN. Theo đó, các DNNN phải công bố công khai một số thông tin liên quan đến hoạt động như: chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm và hàng năm của doanh nghiệp; báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm và 3 năm gần nhất; báo cáo tài chính; báo cáo kết quả sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp; báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức; báo cáo tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp, báo cáo thông tin bất thường.

Sau gần 5 năm thực hiện Nghị định số 81/2015/NĐ-CP, việc công bố thông tin của DNNN đã đạt được những kết quả nhất định và trở thành nhiệm vụ thường xuyên trong quá trình hoạt động của các DNNN.

*Một là*, số lượng DNNN thực hiện công bố thông tin lần lượt tăng theo từng năm, nếu như trong năm 2016, năm đầu tiên thực hiện Nghị định số 81/2015/NĐ-CP, số lượng doanh nghiệp nhà nước thực hiện công bố thông tin chỉ đạt 241/620 doanh nghiệp, năm 2017, số lượng doanh nghiệp nhà nước thực hiện công bố thông tin đã tăng lên 275/584 doanh nghiệp, năm 2018, đã có 383/534 doanh nghiệp và tính đến hết năm 2019 đã có 333/526 doanh nghiệp (chiếm 63,3% số doanh nghiệp) gửi báo cáo đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư để thực hiện công bố thông tin trên Cổng thông tin doanh nghiệp tại địa chỉ http://www.business.gov.vn.

*Hai là,* việc công bố công khai thông tin hoạt động của DNNN đã tạo ra sự minh bạch và công khai về hoạt động của DNNN, được dư luận, báo chí và các phương tiện thông tin đại chúng đánh giá cao. Các báo cáo công bố thông tin đã tạo điều kiện cải thiện việc chia sẻ, minh bạch hóa thông tin trong nội bộ doanh nghiệp, giữa doanh nghiệp với cơ quan chủ sở hữu, giữa doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước; giúp dư luận và xã hội bước đầu có thể tiếp cận được các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển của doanh nghiệp.

*Ba là,* hoạt động công bố thông tin của DNNN đã dần chuyển biến, bước đầu tạo ra sự minh bạch trong xã hội, là một công cụ hữu hiệu để Nhà nước giám sát, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực của Nhà nước tại các doanh nghiệp này.

*Bốn là,* việc công bố công khai thông tin của DNNN góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các DNNN. Yêu cầu công khai, minh bạch tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển của doanh nghiệp là động lực để các DNNN nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong quản lý, sử dụng vốn nhà nước; nỗ lực tối ưu hoá nguồn lực mà DNNN đang nắm giữ.

Tuy nhiên, hoạt động công bố thông tin của DNNN hiện nay vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế:

*Một là*, một số DNNN thực hiện công bố thông tin còn mang tính hình thức. Việc minh bạch thông tin tự nguyện chưa được thực hiện nghiêm túc. Trách nhiệm công bố thông tin chưa được chú trọng. Các DNNN chưa phân cấp thẩm quyền, trách nhiệm, phân công nhiệm vụ của các cá nhân, bộ phận liên quan thông qua quy chế nội bộ về công bố thông tin.

*Hai là*, tỷ lệ doanh nghiệp công khai CBTT đã tăng theo từng năm, tuy nhiên vẫn có doanh nghiệp chưa thực hiện công bố thông tin theo quy định. Đặc biệt, tại một số địa phương, hầu hết các doanh nghiệp chưa thực hiện công bố thông tin, đặc biệt tại các công ty nông, lâm nghiệp, khai thác công trình thuỷ lợi, thuỷ nông.

*Ba là,* thời gian thực hiện công bố thông tin còn chậm so với quy định tại Nghị định số 81/2015/NĐ-CP. Nguyên nhân chủ yếu là do doanh nghiệp chưa nghiêm túc thực hiện hoặc một số nội dung công bố thông tin phải báo cáo cơ quan chủ sở hữu phê duyệt hoặc chấp thuận, nên thời gian công bố thông tin quá hạn so với quy định.

*Bốn là,* các cơ quan đại diện chủ sở hữu chưa thực hiện đầy đủ công bố thông tin của các doanh nghiệp do mình làm đại diện chủ sở hữu theo quy định tại Nghị định số 81/2015/NĐ-CP. Cụ thể, nhiều Bộ/địa phương chưa xây dựng chuyên mục riêng về công bố thông tin; chậm phê duyệt các nội dung công bố thông tin theo thẩm quyền; chưa thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý các vi phạm về việc thực hiện công bố thông tin của các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

*Năm là*, Nghị định số 81/2015/NĐ-CP chưa có quy định cụ thể về việc công bố thông tin qua mạng điện tử của doanh nghiệp. Trong 5 năm thi hành, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được các loại báo cáo công bố thông tin của DNNN bằng bản giấy hoặc các file điện tử trên địa chỉ mail: info@business.gov.vn. Việc scan bản giấy hoặc tải các file điện tử để đăng lên Cổng thông tin doanh nghiệp rất thủ công, tốn nhiều thời gian, công sức nên hiệu quả không cao.

Như vậy, việc ban hành dự thảo Nghị định nhằm điều chỉnh các quy định hiện hành đảm bảo phù hợp với thực tiễn và khắc phục các hạn chế, tồn tại trong thực hiện công bố thông tin DNNN nêu trên.

2. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã điều chỉnh quy định khái niệm DNNN bao gồm: doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, từ ngày 01/01/2021, đối tượng phải thực hiện các quy định về DNNN sẽ khác so với các quy định hiện hành tại Luật số 68/2014/QH13. Do vậy, cần thiết phải điều chỉnh quy định tại Nghị định số 81/2015/NĐ-CP để quy định rõ đối tượng phải thực hiện công bố thông tin và nội dung công bố thông tin phù hợp với đối tượng là DNNN theo quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/NĐ-CP.

3. Tại Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái bình dương (CPTPP), việc minh bạch hoá trong hoạt động của DNNN được quy định rất cụ thể. Theo đó, khi có yêu cầu bằng văn bản của một bên khác (quốc gia khác), một bên phải kịp thời cung cấp các thông tin sau liên quan tới một doanh nghiệp thuộc sở hữu nhà nước hoặc một doanh nghiệp nhà nước độc quyền với các thông tin cơ bản như tỷ lệ cổ phần, chức danh của người quản lý, doanh thu hàng năm, tổng tài sản trong 3 năm gần nhất, các hình thức miễn trừ, báo cáo tài chính hàng năm đã kiểm toán.

Để triển khai thực hiện nhiệm vụ này, việc quy định các nội dung tại dự thảo Nghị định để có cơ sở xây dựng, cập nhật, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu về DNNN theo yêu cầu tại Nghị quyết số 73/NQ-CP cần được triển khai thực hiện để có cơ sở thực hiện các nghĩa vụ của Việt Nam quy định tại Hiệp định CPTPP.

4. Từ những vướng mắc trên thực tiễn và các yêu cầu nêu trên, việc rà soát, xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 81/2015/NĐ-CP là cần thiết để thực hiện các mục tiêu sau:

*Một là,* việc ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 81/2015/NĐ-CP nhằm điều chỉnh các quy định giúp doanh nghiệp thực hiện công bố thông tin thuận lợi. Với quy trình công bố thông tin qua mạng điện tử, thời gian thực hiện công bố thông tin được rút gọn, đảm bảo tính kịp thời, chính xác của các thông tin do DNNN công bố.

*Hai là,* việc ban hành Nghị định góp phần tăng tính minh bạch, công khai trong hoạt động của các DNNN, nâng cao hiệu quả công tác quản lý DNNN, giúp cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước nhận thức rõ về trách nhiệm của mình trong việc quản lý, sử dụng vốn Nhà nước.

*Ba là,* việc hình thành Cơ sở dữ liệu quốc gia về DNNN nhằm kết nối và chia sẻ dữ liệu số giữa các cơ quan nhà nước về hoạt động sản xuất kinh doanh của DNNN, góp phần nâng cao tính hiệu quả, hiệu lực trong hoạt động quản lý và giám sát của cơ quan nhà nước và của xã hội đối với DNNN và tuân thủ các quy định tại Hiệp định CPTPP.

*Bốn là,* việc hình thành Cơ sở dữ liệu quốc gia về DNNN còn tạo điều kiện cho nhân dân, các nhà đầu tư trong việc tiếp cận các thông tin của DNNN được dễ dàng và thuận tiện, tạo sự minh bạch, tin tưởng cho cá nhân, tổ chức có nhu cầu tìm hiểu cơ hội đầu tư, hợp tác với DNNN, là cơ sở góp phần xây dựng môi trường cạnh tranh, lành mạnh giữa các thành phần kinh tế trong xã hội.

**III. Mục tiêu, quan điểm xây dựng Nghị định.**

Việc ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 81/2015/NĐ-CP nhằm đạt được các mục tiêu sau:

- Cụ thể hoá các quy định về yêu cầu công bố thông tin tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 và Hiệp định CTPPP.

- Việc minh bạch hoá và công bố công khai thông tin về hoạt động của DNNN là công cụ hữu hiệu nhằm nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước, giám sát hoạt động của các DNNN góp phần tăng hiệu quả sử dụng vốn nhà nước.

- Tạo ra khung pháp lý chung, thống nhất về việc công bố thông tin của DNNN, đáp ứng yêu cầu quản trị hiện đại và cam kết hội nhập quốc tế.

- Chuẩn hóa các mẫu biểu và nội dung thông tin cần công bố công khai của DNNN, bao gồm: kế hoạch kinh doanh hàng năm; đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, kết quả thực hiện các nhiệm vụ công ích được giao theo kế hoạch hoặc đấu thầu (nếu có) và trách nhiệm xã hội khác; báo cáo thực trạng quản trị, cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp, báo cáo tài chính của doanh nghiệp.

- Xác lập quy trình công bố thông tin qua mạng điện tử của doanh nghiệp, làm rõ quyền và trách nhiệm của doanh nghiệp, cơ quan đại diện chủ sở hữu và Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc thực hiện công bố công khai các thông tin về hoạt động của doanh nghiệp; giám sát việc công bố các thông tin đảm bảo tính đầy đủ, kịp thời, công khai và minh bạch của thông tin công bố

**IV. Quá trình xây dựng Nghị định**

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1109/QĐ-TTg ngày 24/7/2020, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức nghiên cứu, rà soát các văn bản quy định pháp luật liên quan, trên cơ sở đó xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc công bố thông tin của DNNN; xây dựng, cập nhật, quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp nhà nước.Để hoàn thiện các nội dung dự thảo Nghị định, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã xin ý kiến của các đơn vị liên quan, đồng thời dự thảo Nghị định cũng đã được đăng trên Trang tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (http://www.mpi.gov.vn) và Cổng thông tin doanh nghiệp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (http://www.business.gov.vn) để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến.

Ngày……/…/2020, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số…….../BKHĐT-PTDN gửi Văn phòng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước, công ty mẹ trong mô hình công ty mẹ - công ty con do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ xin ý kiến đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định.

Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành, các tổ chức, cá nhân liên quan, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nghiên cứu và hoàn chỉnh dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc công bố thông tin của DNNN; xây dựng, cập nhật, quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về DNNN.

Ngày……/…/2020, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số…….../BKHĐT-PTDN gửi Bộ Tư pháp về việc thẩm định Dự thảo Tờ trình và Nghị định của Chính phủ quy định việc công bố thông tin của DNNN; xây dựng cập nhật, quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về DNNN. Ngày……/…/2020, Bộ Tư pháp đã có công văn số …/…./2020 trả lời về nội dung nêu trên.

Sau khi tổng hợp các ý kiến đóng góp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu và hoàn thiện vào dự thảo Nghị định.

**V. Bố cục và nội dung của Dự thảo Nghị định.**

**1. Bố cục dự thảo Nghị định:**

Kết cấu của dự thảo gồm 04 chương, 20 Điều và 07 Phụ lục về mẫu biểu báo cáo gồm: Những quy định chung; Công bố thông tin của DNNN; Cơ sở dữ liệu quốc gia về DNNN; Trách nhiệm thực hiện và điều khoản thi hành.

**2. Một số nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định:**

Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc công bố thông tin của DNNN; xây dựng cập nhật, quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về DNNN quy định một số nội dung cơ bản sau:

***2.1. Những quy định chung:***

- Về phạm vi điều chỉnh: dự thảo Nghị định quy định về nội dung, trách nhiệm công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước; xây dựng, cập nhật, quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp nhà nước.

- Về đối tượng áp dụng: dự thảo Nghị định quy định đối tượng áp dụng bao gồm doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đồng thời quy định doanh nghiệp nhà nước trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh thực hiện công bố thông tin theo quy định riêng.

***2.2. Về công bố thông tin của DNNN:***

- Nguyên tắc về việc thực hiện công bố thông tin của DNNN: dự thảo Nghị định quy định về các nguyên tắc để doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân liên quan phải thực hiện. Theo đó các thông tin công bố phải đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định của pháp luật; phải do người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc người được uỷ quyền công bố thông tin thực hiện. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền công bố thông tin chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, kịp thời, trung thực và chính xác của thông tin được công bố.

- Phương tiện, hình thức công bố thông tin: Việc công bố thông tin được thực hiện trên cổng/trang thông tin điện tử (Website) của doanh nghiệp, cơ quan đại diện chủ sở hữu và Cổng thông tin doanh nghiệp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (http://www.business.gov.vn).

- Tài khoản công bố thông tin của doanh nghiệp: Dự thảo Nghị định quy định tài khoản công bố thông tin qua mạng điện tử của doanh nghiệp được Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng và quản lý tập trung trên Cổng thông tin doanh nghiệp. Đối với những doanh nghiệp chưa có tài khoản, doanh nghiệp đăng ký trực tuyến trên Cổng thông tin doanh nghiệp tại địa chỉ http://business.gov.vn.

- Về việc công bố các thông tin định kỳ của doanh nghiệp: Dự thảo Nghị định quy định doanh nghiệp phải xây dựng và công bố các loại báo cáo theo mẫu tại các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định; thời hạn công bố đối với từng loại báo cáo. Riêng đối với báo cáo tài chính, doanh nghiệp phải công bố báo cáo tài chính 06 tháng và báo cáo tài chính năm theo pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Đối với Công ty mẹ do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ trong mô hình Công ty mẹ - công ty con, doanh nghiệp phải xây dựng một số loại báo cáo và chỉ tiêu sản xuất kinh doanh là số liệu của công ty mẹ và số liệu hợp nhất của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con.

- Về việc công bố thông tin bất thường: Dự thảo Nghị định quy định doanh nghiệp phải thực hiện công bố thông tin bất thường trong vòng 36 giờ trên cổng hoặc trang thông tin điện tử của doanh nghiệp, Cổng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước khi xảy ra một trong các sự kiện quy định tại Khoản 1 Điều 110 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

- Về tạm hoãn, điều chỉnh công bố thông tin: Dự thảo Nghị định quy định doanh nghiệp phải báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu trong trường hợp không thể thực hiện công bố thông tin đúng thời hạn vì những lý do bất khả kháng và phải thực hiện công bố thông tin ngay sau khi sự kiện bất khả kháng được khắc phục. Trong trường hợp cần điều chỉnh các nội dung công bố thông tin, doanh nghiệp có trách nhiệm sửa đổi, cập nhật thông tin trên cổng hoặc trang thông tin điện tử của doanh nghiệp và Cổng thông tin doanh nghiệp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong sau khi các nội dung thông tin điều chỉnh được phê duyệt.

- Về xác định tính hợp lệ của việc công bố thông tin và việc bảo quản, lưu trữ thông tin: Dự thảo Nghị định quy định việc công bố thông tin qua mạng điện tử của doanh nghiệp là hợp lệ khi thực hiện đầy đủ các điều kiện như xây dựng theo đúng mẫu quy định tại các Phụ lục, được phê duyệt bởi Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc Người được uỷ quyền thực hiện công bố thông tin của doanh nghiệp và phải hoàn thành kê khai các mẫu biểu điện tử trên Cổng thông tin doanh nghiệp.

Ngoài ra, dự thảo Nghị định quy định thông tin công bố phải được duy trì trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp, trang thông tin điện tử của cơ quan đại diện chủ sở hữu và Cổng thông tin doanh nghiệp tối thiểu là năm (05) năm. Doanh nghiệp công bố thông tin thực hiện việc bảo quản, lưu giữ thông tin đã báo cáo, công bố theo quy định của pháp luật.

***2.3. Về cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp nhà nước:***

 Để đảm bảo có cơ sở thực hiện các quy định tại Hiệp định CPTPP và đáp ứng mục tiêu quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước và giám sát đối với hoạt động của DNNN, dự thảo Nghị định quy một số nội dung về xây dựng, quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về DNNN trên cơ sở tổng hợp thông tin và dữ liệu từ các báo cáo công bố thông tin của DNNN bao gồm một số nội dung chính như sau:

- Về nguyên tắc xây dựng, cập nhật, quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về DNNN: Dự thảo Nghị định quy định một số nguyên tắc khi xây dựng, cập nhật quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về DNNN như yêu cầu về nội dung phù hợp, chính xác, kịp thời, hiệu quả; tận dụng nguồn dữ liệu sẵn có; hạn chế việc thu thập lại cùng một nguồn dữ liệu; ưu tiên mục tiêu sử dụng dài hạn và dùng cho nhiều mục đích khác nhau.

- Về quản lý, khai thác thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về DNNN: dự thảo Nghị định quy định các thông tin của DNNN được công khai trên Cổng thông tin doanh nghiệp; đồng thời quy định việc quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về DNNN thực hiện theo quy chế do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành.

- Về kinh phí xây dựng, cập nhật, quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp nhà nước: Dự thảo Nghị định quy định các nguồn kinh phí bao gồm nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nguồn vốn viện trợ, tài trợ và các nguồn khác.

***2.4. Về trách nhiệm thực hiện và điều khoản thi hành:***

Dự thảo Nghị định quy định trách nhiệm của doanh nghiệp, cơ quan đại diện chủ sở hữu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc công bố thông tin của DNNN; các biện pháp và chế tài xử lý vi phạm trong trường hợp không thực hiện đúng quy định về việc công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước.

**VI. Tổng hợp, tiếp thu các ý kiến của các Bộ ngành, địa phương, Tập đoàn kinh tế và Tổng công ty.**

*(Tiếp thu sau khi nhận được ý kiến tham gia đối với dự thảo Nghị định)*

**VII. Về việc tiếp thu và giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.**

*(Tiếp thu sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp)*

 Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên; - Lưu VT, PTDN. | **BỘ TRƯỞNG****Nguyễn Chí Dũng** |